

Số: /BC-CTK

Cao Bằng, ngày tháng 11 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 năm 2020**

Kính gửi:

- Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin thống kê;
- Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng;
- Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng.

**I. SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN**

**1. Nông nghiệp**

***Trồng trọt***

Sản xuất nông nghiệp trong tháng 11 tập trung thu hoạch các cây trồng vụ mùa và làm đất gieo trồng các cây trồng vụ đông xuân như ngô, rau màu các loại đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch thời vụ.

Ước tính đến ngày 15/11/2020 toàn tỉnh đã thu hoạch được khoảng 25.339,21 ha lúa mùa, bằng 99,82% diện tích gieo trồng và bằng 95,41% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch ước đạt 113.367,13 tấn, bằng 96,58% so với cùng kỳ năm trước. Cây ngô thu hoạch được 14.047,67 ha, bằng 94,04% diện tích gieo trồng, bằng 107,28% so với cùng kỳ năm 2019; sản lượng thu hoạch ước đạt 44.390,63 tấn, bằng 111,74% so với cùng kỳ năm 2019. Cây đỗ tương thu hoạch được 100% diện tích gieo trồng 1.856,57 ha, bằng 85,78% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch được 1.835,94 tấn, bằng 86,74% so với cùng kỳ năm 2019. Cây lạc thu hoạch được 100% diện tích gieo trồng 1.725 ha, bằng 110,57% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch được 2.716,95 tấn, bằng 114,93%. Khoai lang thu hoạch được 509,26 ha, bằng 96,99%; sản lượng thu hoạch được 4.142,83 tấn, bằng 99,82%. Các loại rau thu hoạch được 1.629,36 ha, bằng 116,03%; sản lượng ước tính thu hoạch được 14.876,86 tấn, bằng 125,08% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, trong tháng thời tiết khô hanh thuận lợi cho thu hoạch, phơi khô, bảo quản sản phẩm; các địa phương trong tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ thu hoạch và dự kiến hoàn thành kế hoạch vụ mùa vào cuối tháng 11.

*Ước tính vụ mùa:* Tổng diện tích gieo trồng vụ mùa 2020 đạt 55.228,3 ha, giảm 1,1% hay giảm 612,92 ha so với cùng vụ năm trước. Tổng sản lượng lương thực có hạt vụ mùa ước đạt 160.776,62 tấn, tăng 0,58% hay tăng 921,32 tấn. Vụ

mùa năm nay sản xuất trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, thời điểm gieo trồng nắng hạn kéo dài, tuy có mưa nhưng không đồng đều, lượng mưa ít, thiếu nguồn nước làm ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng; một số diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất ở, đất vườn... và một phần diện tích phải bỏ hoang do nằm sâu trong thung lũng, đường đi lại khó khăn làm cho diện tích gieo trồng giảm đáng kể. Đến giai đoạn sinh trưởng và phát triển được bà con nông dân chủ động chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh đúng thời điểm kết hợp với nhiều đợt bón phân cân đối vì vậy năng suất tăng hơn so với cùng vụ năm trước, cụ thể một số cây trồng chính như sau:

Cây lúa gieo trồng được 25.384,96 ha, giảm 4,59% hay giảm 1.220,44 ha so vụ mùa năm trước và đạt 97,15% so kế hoạch, giảm chủ yếu ở các huyện: Quảng Hòa giảm nhiều nhất 515,5 ha (152,3 ha hạn hán và ngập nước do đập 2 đập thủy điện; 63,1 ha do chuyển đổi mục đích sang làm đường 208 và đường nội đồng; 297,1 ha không có nước cấy nên bà con nông dân chuyển sang trồng ngô); Hòa An giảm 231,47 ha; Thạch An giảm 125,79 ha; Trùng Khánh giảm 284,98 ha... Nguyên nhân do đầu vụ nắng nóng kéo dài, ít mưa vì vậy một số diện tích lúa ruộng không chủ động được nước, lúa nương năng suất đạt thấp nên bà con chuyển sang trồng ngô, dong riềng và một số cây hàng năm khác. Năng suất bình quân ước đạt 44,74 tạ/ha, tăng 1,22% so với cùng vụ năm trước; sản lượng đạt 113.571,46 tấn, giảm 3,43%.

Cây ngô diện tích gieo trồng là 14.937,98 ha, tăng 7,29% hay tăng 1.015,18 ha so với cùng vụ năm trước và bằng 107,34% so với kế hoạch, số tăng chủ yếu ở các huyện: Quảng Hòa tăng 611,71 ha; Hòa An tăng 120,52 ha; Bảo Lâm tăng 158,34 ha... Diện tích cây ngô tăng nhiều do là loại cây dễ trồng, phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh nên bà con nông dân tận dụng gieo trồng hết diện tích và chuyển đổi một số diện tích từ cây chanh leo, mía, sắn... sang trồng ngô. Năng suất ước đạt 31,6 tạ/ha, tăng 1,26 tạ/ha so với cùng kỳ; sản lượng đạt 47.205,16 tấn, tăng 11,74% hay tăng 2.766,05 tấn so với cùng vụ năm trước và vượt 13,5% so với kế hoạch vụ.

Cây đỗ tương trồng được 1.856,57 ha, giảm 14,22% hay giảm 307,73 ha, diện tích giảm nhiều do hiệu quả kinh tế không cao, vì vậy chủ yếu người dân trồng để phục vụ nhu cầu gia đình, một số diện tích chuyển sang trồng cây ăn quả; năng suất ước đạt 9,89 tạ/ha, tăng 1,12% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt 1.835,94 tấn, giảm 13,26% so với vụ mùa 2019.

Cây lạc trồng được 1.725 ha, tăng 10,57% hay tăng 164,9 ha, diện tích tăng nhiều là do một số mô hình trồng lạc đã được triển khai: huyện Hòa An đã trồng

được 30 ha; năng suất ước đạt 15,75 tạ/ha, tăng 3,62% hay tăng 0,55 tạ/ha và sản lượng ước đạt 2.716,95 tấn, tăng 14,93% hay tăng 352,95 tấn so cùng vụ năm trước.

### *Tình hình dịch bệnh và thiên tai*

Trong tháng thời tiết mưa, nắng xen kẽ tạo điều kiện cho cây trồng sinh trưởng phát triển tốt. Các dịch bệnh thông thường gây hại nhẹ trên cây mía như: bệnh sâu đục thân, rệp xo trắng, bệnh đốm vòng, bệnh đỏ bẹ lá, bệnh gỉ sắt... tập trung chủ yếu tại Nguyên Bình và Quảng Hòa. Cây ăn quả bị nhiễm bệnh rệp muội, rệp sáp, ruồi đục quả, bệnh thán thư... Sau khi phát hiện cây trồng bị nhiễm bệnh, các ngành chức năng đã triển khai biện pháp để diệt trừ, tăng cường công tác chỉ đạo, khuyến cáo kịp thời, không để sâu bệnh ảnh hưởng đến năng suất sản lượng của cây trồng.

### *Cây lâu năm*

Diện tích cây lâu năm trên địa bàn tỉnh chủ yếu được trồng phân tán mang tính tự cung, tự cấp, số ít phục vụ thị trường trong tỉnh; chưa hình thành vùng trồng tập trung phát triển theo hướng hàng hóa... Trong tháng, chủ yếu là phát quang, cắt tỉa và chăm sóc diện tích trồng mới, đồng thời thu hoạch sản phẩm một số cây ăn quả để phục vụ gia đình và trao đổi trên thị trường như: đu đủ, chuối, ổi, cam, quýt, thanh long, chanh...

## **2. Chăn nuôi**

Đàn gia súc, gia cầm trong tháng phát triển bình thường. Công tác thú y trên địa bàn tỉnh thường xuyên được các ngành chức năng quan tâm chỉ đạo, chủ động tiêm phòng gia súc, gia cầm và khử trùng tiêu độc chuồng trại. Việc kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển nội địa được quản lý chặt chẽ. Đặc biệt trong tháng, trên đàn trâu, bò xuất hiện bệnh viêm da nổi cục, theo cơ quan chuyên môn đây là bệnh lạ lần đầu tiên xuất hiện trên địa bàn tỉnh, rất dễ lây nhiễm.

Bệnh viêm da nổi cục trâu, bò xảy ra tại xã Lý Quốc huyện Hạ Lang từ ngày 28/10/2020, sau đó phát sinh thêm tại các xã trên địa bàn và trên địa bàn huyện Hòa An và Trùng Khánh. Tính đến ngày 18/11/2020 có 234 con mắc bệnh và chết 26 con bò của 102 hộ/34 xóm. Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, các cơ quan chuyên môn kết hợp với chính quyền địa phương các cấp đã triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn dịch bệnh lây lan diện rộng, thành lập nhiều đoàn công tác kiểm tra tình hình dịch bệnh và lấy mẫu bệnh phẩm để kịp thời phát hiện sớm, xử lý, ban hành các văn bản hướng dẫn phòng chống bệnh viêm da nổi cục. Nhận định trong thời gian tới dịch bệnh vẫn có chiều hướng lây lan nên cần tiếp tục thực hiện các tốt các biện pháp phòng chống dịch.

Dịch tả lợn châu Phi giảm hơn so với tháng trước, tuy nhiên vẫn còn phát sinh thêm ổ dịch mới, vì vậy các địa phương cần tiếp tục chủ động thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định; tính từ ngày 13/10

đến ngày 18/11 làm mắc và tiêu hủy 310 con tại các huyện: Bảo Lâm, Bảo Lạc, Nguyên Bình, Trùng Khánh... lũy kế từ đầu năm 5.456 con với trọng lượng trên 270 tấn, đã được chính quyền địa phương tổ chức tiêu hủy và xử lý ô dịch theo đúng kỹ thuật.

Ngoài ra, các dịch bệnh thông thường vẫn xảy ra lác đác tại các địa phương: 07 con trâu, bò chết do bệnh tụ huyết trùng, phân trắng, tiêu chảy, viêm phổi... lũy kế từ đầu năm là 96 con; 44 con lợn chết do bệnh dịch tả, tụ huyết trùng... lũy kế từ đầu năm là 380 con; 247 con gia cầm các loại chết do bệnh Niucatxon, phân trắng... lũy kế từ đầu năm là 3.453 con.

Tổng đàn trâu hiện có 101.265con, giảm 1,61% hay giảm 1.654 con so với cùng kỳ năm trước; tổng đàn bò hiện có 110.626 con, giảm 3,35% hay giảm 3.833 con. Tổng đàn trâu, bò giảm do diện tích chăn thả bị thu hẹp, nhiều gia đình xuất bán trâu, bò để cơ giới hóa, đầu tư mua máy móc thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tổng đàn lợn hiện có 271.410 con, giảm 2,88% hay giảm 8.043 con so với cùng kỳ năm trước và so với tháng trước tăng 1,12% hay tăng 3.002 con, dịch tả lợn châu Phi được kiểm soát tốt, giá thịt lợn hơi ở mức cao và ổn định đã khuyến khích các hộ chăn nuôi tái đàn, vì vậy đàn lợn có xu hướng tăng nhưng không đáng kể. Tổng đàn gia cầm hiện có 2.925,5 nghìn con, tăng 12,48% so với cùng kỳ năm trước, đàn gia cầm tăng nhanh do nhiều hộ chăn nuôi lợn tận dụng chuồng trại bỏ trống để chăn nuôi các loại gia cầm thay thế chuẩn bị phục vụ các dịp lễ, tết sắp tới.

Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng tháng 11 năm 2020 ước đạt 472,82 tấn, lũy kế từ đầu năm 1.882,15 tấn, tăng 2,99%; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng trong tháng ước đạt 225,77 tấn, lũy kế từ đầu năm 1.980,79 tấn, tăng 2,25%; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 1.491,1 tấn, lũy kế từ đầu năm 22.593,16 tấn, giảm 4,15%; sản lượng thịt gà hơi xuất chuồng 344 tấn, lũy kế từ đầu năm 4.488 tấn, tăng 25,47%. Nhìn chung, sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng hơn so với cùng kỳ năm trước do giá cả thịt lợn đang ở mức cao người tiêu dùng sử dụng thịt trâu, bò, gia cầm các loại để thay thế thịt lợn.

### **3. Lâm nghiệp**

Trong tháng, sản xuất lâm nghiệp duy trì tốt công tác chăm sóc, khoanh nuôi rừng. Các hộ gia đình có diện tích rừng giao khoán và bảo vệ thường xuyên chăm sóc, phát quang chặt tỉa. Các ngành chức năng thường xuyên chỉ đạo và đôn đốc thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn, kiểm soát chặt chẽ các hành vi khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép. Chủ động xây dựng, bổ sung các phương án phòng chống cháy rừng trong mùa khô vì vậy, trong tháng không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

Ước tính diện tích rừng trồng mới tập trung trong tháng 75,9 ha, chủ yếu ở Thành phố 20,8 ha; Hà Quảng 14,1 ha; Nguyên Bình 37 ha... lũy kế từ đầu năm 1.807,22 ha. Sản lượng gỗ khai thác ước tính đạt 2.500 m<sup>3</sup>, giảm 7,41% so với cùng kỳ năm trước, lũy kế từ đầu năm 18.758 m<sup>3</sup>; sản lượng củi khai thác ước tính đạt 36.250 Ster, tăng 1,94% so cùng kỳ năm trước, lũy kế từ đầu năm 649.346 Ster.

#### **4. Thủy sản**

Sản xuất thủy sản trong tháng 11 phát triển ổn định, các hộ nuôi trồng thủy sản tập trung chăm sóc và khai thác những diện tích nuôi trồng ở ao, hồ, chân ruộng. Việc đánh bắt các loại thủy sản trên sông, suối vẫn được duy trì nhưng sản lượng đánh bắt còn thấp do người dân dùng những phương tiện thô sơ để đánh bắt, chủ yếu mang tính chất tự cung tự cấp.

## **II. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP**

Tháng 11 năm 2020 sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh chuyển sang trạng thái hoạt động mới mang tính đột phá và dài hạn khi dịch bệnh Covid – 19 trong nước được kiểm soát tốt. Tuy còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất công nghiệp đã chủ động nhanh chóng khắc phục khó khăn, huy động tối đa nguồn lực để sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường nguyên, nhiên, vật liệu, phụ tùng, linh kiện thay thế; tìm kiếm đối tác kinh doanh mới... nhằm phục hồi nhanh và tăng trưởng mạnh trong những tháng cuối năm.

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11 năm 2020 giảm 1,49% so với tháng trước và bằng 127,63% so với cùng kỳ năm 2019. Số giảm chủ yếu là ở ngành sản xuất phân phối điện, giảm 24,2% nguyên nhân chủ yếu là do thời tiết chuyển lạnh nên nhu cầu sử dụng điện trong sinh hoạt của các hộ dân cư giảm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải giảm 1,06%. Bên cạnh đó, ngành khai khoáng và ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số tăng cao so với tháng trước: Ngành khai khoáng tăng 30,31% do thời tiết thuận lợi cho việc khai thác ngoài trời, các hợp tác xã, doanh nghiệp nhận được nhiều đơn đặt hàng hơn khi nhu cầu xây dựng, hoàn thiện các công trình tăng cao; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 20,68% do sản phẩm sản xuất ra tiêu thụ nhanh và ổn định vì vậy một số đơn vị chế biến sản phẩm từ quặng mangan, sản xuất sản phẩm từ kim loại tăng sản lượng sản phẩm sản xuất.

Tính chung 11 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,16% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Ngành sản xuất và phân phối điện có mức tăng cao nhất 43,27%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,12%; ngành khai khoáng giảm 10,87%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 9,71%.

Trong 11 tháng năm 2020, các sản phẩm tăng so với cùng kỳ có các sản phẩm: Điện sản xuất tăng 52,63%; cát tự nhiên các loại tăng 27,93%; gạch xây tăng 18,49%; đá xây dựng tăng 12,17%; điện thương phẩm tăng 6,2%; nước uống được

tăng 4,89%. Các sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm trước: mangan và các sản phẩm của mangan giảm 45,29%; đường giảm 43,88%; xi măng giảm 31,45% do giá cả không cạnh tranh với xi măng Quang Sơn, xi măng La Hiên của tỉnh Thái Nguyên, được các doanh nghiệp nhập về bán với giá thấp hơn vì vậy các đơn vị sản xuất xi măng trên địa bàn tỉnh giảm sản lượng sản xuất; quặng mangan và tinh quặng mangan giảm 19,57%; sản phẩm in khác giảm 4,52%; nước tinh khiết giảm 2,83%; sắt thép không hợp kim giảm 2,86%.

### **III. ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**

Ước tính vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 11 năm 2020 thực hiện được 444,05 tỷ đồng, tăng 13,38% so với tháng trước, tăng 55,34% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước thực hiện được 439,95 tỷ đồng, tăng 13,34%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước thực hiện được 4,1 tỷ đồng, tăng 17,14% so với tháng trước. Tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển của tỉnh tháng 11 năm 2020 ước đạt cao hơn so với tháng trước và cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân do kế hoạch đầu tư công năm 2020 cao gấp đôi kế hoạch đầu tư năm 2019 được cấp, mặt khác do tháng 11 đã gần với thời điểm cuối năm nên các công trình, dự án tập trung thực hiện thi công và gấp rút hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán khối lượng hoàn thành để giải ngân các nguồn vốn theo kế hoạch giao.

Các công trình thực hiện trong tháng có khối lượng lớn thuộc nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn ngân sách Trung ương, nguồn vốn ODA theo cơ chế tài chính trong nước, nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh như: Đường phía Nam Thành phố, trụ sở làm việc khối các cơ quan đoàn thể tỉnh Cao Bằng, kè bờ trái Sông Hiến, đường Thủy Khẩu – Tà Lùng, các công trình khắc phục bão lũ, các công trình chỉnh trang đô thị kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh...

Hiện nay, các cơ quan chức năng tiếp tục kiểm tra giám sát, đôn đốc thường xuyên các đơn vị thi công tiếp tục hoàn thiện công trình, dự án chuyển tiếp và khởi công mới năm 2020 triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện thi công các công trình theo kế hoạch đạt hiệu quả, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.

Tính chung 11 tháng năm 2020, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước tính thực hiện được 2.695,36 tỷ đồng, tăng 53,32% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước thực hiện được 2.504,19 tỷ đồng, tăng 53,72%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước thực hiện được 191,17 tỷ đồng, tăng 48,26% so với cùng kỳ năm 2019.

### **IV. THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ**

Hoạt động thương mại, dịch vụ trong tháng có dấu hiệu tăng trở lại trong điều kiện thực hiện các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong tình

hình mới theo sự chỉ đạo của tỉnh. Thị trường hàng hóa cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu, không có hiện tượng thiếu hàng, tăng giá đột biến. Đời sống người dân ngày càng được nâng cao đã tác động tích cực đến sức mua của thị trường. Bên cạnh đó, tỉnh cũng đang đẩy mạnh xây dựng các xã nông thôn mới nên nhiều tuyến giao thông được nâng cấp, mở rộng tạo điều kiện thuận lợi trong việc đi lại, giao thương hàng hóa với các tỉnh lân cận.

### **1. Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11 năm 2020 ước đạt 860,14 tỷ đồng, tăng 3,1% so với tháng trước và tăng 12,52% so với cùng kỳ năm trước. Xét theo ngành hoạt động:

Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 688,07 tỷ đồng, tăng 2,88% so với tháng trước, tăng 14,46% so với cùng kỳ năm trước. Tất cả các nhóm hàng hóa doanh thu trong tháng dự ước đều tăng so với tháng trước từ 1,72 - 6,21%.

Doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống ước tính đạt 124,34 tỷ đồng, tăng 4,37% so với tháng trước và tăng 4,69% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu tăng so với tháng trước chủ yếu do nhu cầu ăn uống tại các nhà hàng tăng trong mùa cưới hỏi.

Dịch vụ du lịch lữ hành và các hoạt động hỗ trợ du lịch ước tính đạt 0,66 tỷ đồng, tăng 8,2% so với tháng trước và giảm 39,02% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu du lịch tháng 11 năm 2020 tăng so với tháng trước, tuy nhiên vẫn giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng, tỉnh đã triển khai các hoạt động kích cầu du lịch nhằm thu hút khách du lịch trở lại.

Doanh thu hoạt động dịch vụ tiêu dùng khác ước đạt 47,08 tỷ đồng, tăng 2,95% so với tháng trước và tăng 8,24% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 11 tháng năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 8.116,69 tỷ đồng, tăng 6,83% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 6.595,86 tỷ đồng, tăng 9,95%; doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 1.076,02 tỷ đồng, giảm 6,4%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 5,44 tỷ đồng, giảm 52,78%; doanh thu hoạt động dịch vụ tiêu dùng khác đạt 439,36 tỷ đồng, tăng 0,39%.

### **2. Hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải**

Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 11 năm 2020 ước đạt 32,49 tỷ đồng, tăng 9,32% so với tháng trước và giảm 25,91% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 11 tháng năm 2020, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ vận tải ước đạt 278,91 tỷ đồng, giảm 29,53% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: doanh thu từ

hoạt động vận tải hành khách đạt 63,81 tỷ đồng, giảm 43,9%; doanh thu từ hoạt động vận tải hàng hóa đạt 202,92 tỷ đồng, giảm 23,07%; doanh thu từ hoạt động kho bãi đạt 12,19 tỷ đồng, giảm 33,32% so với cùng kỳ năm 2019.

### ***Vận tải hành khách***

Ước tính vận chuyển hành khách tháng 11 năm 2020 đạt 134,35 nghìn lượt hành khách, tăng 7,9% so với tháng trước, giảm 23,77% so với cùng kỳ năm trước; ước tính hành khách luân chuyển đạt 7,02 triệu HK.Km, tăng 6,07% so với tháng trước, giảm 28,1% so với cùng kỳ năm trước.

Vận tải hành khách trong 11 tháng năm 2020 ước tính vận chuyển đạt 1.324,14 nghìn hành khách và luân chuyển đạt 71,8 triệu HK.Km, so với cùng kỳ năm trước giảm 28,75% số hành khách vận chuyển và giảm 30,41% số hành khách luân chuyển.

### ***Vận tải hàng hóa***

Dự ước vận chuyển hàng hóa tháng 11 năm 2020 đạt 472,07 nghìn tấn hàng hóa, tăng 13,55% so với tháng trước, giảm 15,06% so với cùng kỳ năm trước; luân chuyển hàng hóa ước đạt 5,12 triệu tấn.km, tăng 8,47% so với tháng trước, giảm 38,99% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 11 tháng năm 2020, vận tải hàng hóa ước tính đạt 3.406,16 nghìn tấn hàng hóa vận chuyển, giảm 32,02%; hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 40,96 triệu tấn.km, giảm 37,48% so với cùng kỳ năm trước.

## **V. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI**

### **1. Tình hình xã hội môi trường**

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 07 vụ cháy nhà tại các huyện Bảo Lâm, Trùng Khánh, Quảng Hòa, Hòa An và Thành phố Cao Bằng; ước tính tổng giá trị thiệt hại khoảng 1.276 triệu đồng, ảnh hưởng đến 13 hộ và làm 02 người bị thương tại huyện Bảo Lâm. Phát hiện 13 vụ vi phạm môi trường, đã xử lý 05 vụ, số tiền xử phạt là 31,5 triệu đồng.

Dịch bệnh Covid-19 trong nước tiếp tục được kiểm soát tốt, đến nay đã 81 ngày không có ca nhiễm mới trong cộng đồng. Tỉnh Cao Bằng tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

Đối với các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác: Trong tháng ghi nhận 51 ca bệnh do virus Adeno, tay – chân – miệng 41 ca; Rubella 01 ca, 01 trường hợp sốt xuất huyết dương tính xâm nhập, cúm thông thường 790 ca, tiêu chảy 296 ca, quai bị 01 ca, lỵ trực trùng 07 ca, thủy đậu 19 ca... Tất cả các trường hợp mắc bệnh được phát hiện và điều trị, xử lý kịp thời.



Phát hiện 05 trường hợp nhiễm mới HIV, 01 trường hợp mới chuyển AIDS và 03 người nhiễm HIV/AIDS tử vong.

Trong tháng 11 năm 2020 trên địa bàn toàn tỉnh không có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

## **2. Tình hình tai nạn giao thông**

Từ ngày 15/10 – 14/11/2020 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 02 người, bị thương 01 người, giá trị thiệt hại tài sản ước tính 08 triệu đồng. So với tháng trước tai nạn giao thông giảm 02 vụ; giảm 01 người chết và giảm 04 người bị thương.

Trên đây là báo cáo một số tình hình về kinh tế - xã hội tỉnh Cao Bằng trong tháng 11 năm 2020 của Cục Thống kê tỉnh Cao Bằng./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- VP: HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
- Ban KT NS (HĐND tỉnh);
- Công an tỉnh;
- Các Sở: KH vàĐT, NN và PTNT;
- Tài chính, Công thương;
- UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng;
- Chi cục Thống kê các huyện, TP;
- Lưu: VT, TH.

**CỤC TRƯỞNG**

**Phạm Thị Phương**